TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2024/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 159/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ tạm trú: Số xx đường Huỳnh Văn L, Tổ 52, Khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Phan Thị Thanh G, sinh năm 2001; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ tạm trú: Số xx đường Huỳnh Văn L, Tổ 52, Khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn T và bà Phan Thị Thanh G là vợ chồng, đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số xx/2022, ngày xx tháng xx năm 2022, tại UBND xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không còn hạnh phúc. Ông Huỳnh Văn T và bà Phan Thị Thanh G xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên

yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do ông T và bà G đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Qúa trình chung sống ông Huỳnh Văn T và bà Phan Thị Thanh G có 02 con chung là Huỳnh Thị Kiều M, sinh ngày xx/xx/2017 và Huỳnh Thị Kiều V, sinh ngày xx/xx/2022. Sau khi ly hôn ông Huỳnh Văn T và bà Phan Thị Thanh G thống nhất giao con chung là Huỳnh Thị Kiều M, sinh ngày xx/xx/2017 cho bà Phan Thị Thanh G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Huỳnh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Huỳnh Thị Kiều V, sinh ngày xx/xx/2022. Thỏa thuận của ông T và bà G phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Văn T và bà Phan Thị Thanh G mỗi người chịu số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) là phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn T và bà Phan Thị Thanh G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Huỳnh Thị Kiều M, sinh ngày xx/xx/2017 cho bà Phan Thị Thanh G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao con chung là Huỳnh Thị Kiều V, sinh ngày xx/xx/2022 cho ông Huỳnh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải

quyết nên không xem xét giải quyết.

Ông Huỳnh Văn T, bà Phan Thị Thanh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con nếu cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Văn T nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); bà Phan Thị Thanh G nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24 số 0004497 ngày 07/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP.Thủ Dầu Một;
- UBND xã Đ, huyện D,
tỉnh Bình Dương (GCN KH số xx/2022,
ngày xx tháng xx năm 2022);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Nga